

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:100/2020/HSPT

Ngày: 24-8-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Dương Ngọc Thành

Các Thẩm phán:

Bà Huỳnh Thị Phụng

Ông Huỳnh Tuấn Khải

- Thư ký Tòa án: Ông Nguyễn Thanh Mai – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Long An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Long An xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 104/2020/TLPT-HS ngày 09 tháng 7 năm 2020 đối với bị cáo Trang Nhật H do có kháng cáo của bị cáo Trang Nhật H đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 40/2020/HS-ST Ngày 05 tháng 5 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An.

- Bị cáo kháng cáo:

Trang Nhật H, sinh ngày 15/4/2001, tại Long An; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Ấp 3, xã B, huyện D, tỉnh Long An; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ văn hóa (học vấn): 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trang Sĩ Q, sinh năm 1974 và bà Dương Thị D, sinh năm 1975; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo được tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

Những người tham gia tố tụng khác không có kháng cáo hoặc liên quan đến kháng cáo, kháng nghị, không triệu tập:

- Bị hại: Nguyễn Văn D, sinh năm 1978 (đã chết)

Người đại diện hợp pháp của bị hại:

- Phạm Thị Ngọc H, sinh năm 1978. (vợ)

- Nguyễn Hoàng L, sinh năm 2000. (con)

Địa chỉ: Ô 5, khu B, thị trấn H, huyện D, tỉnh Long An.

- Võ Thị C, sinh năm 1956. (mẹ)

Địa chỉ: Ấp H, xã H, huyện D, tỉnh Long An.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Trang Sĩ Q, sinh năm 1974. Địa chỉ: Ấp 3, xã B, huyện D, tỉnh Long An.

2. Huỳnh Văn T, sinh năm 1970. Địa chỉ: Ấp 1, xã B, huyện D, tỉnh Long An.

3. Nguyễn Văn D, sinh năm 1970. Địa chỉ: Ấp H, xã P, huyện P, tỉnh An Giang.

4. Văn Thị Ngọc L, sinh năm 1975. Địa chỉ: khu B, thị trấn H, huyện D, tỉnh Long An.

- *Người làm chứng:*

1. Trần Thị T, sinh năm 1952. Địa chỉ: Ấp H, xã H, huyện D, tỉnh Long An.

2. Võ Thị L, sinh năm 1972. Địa chỉ: Ấp H, xã H, huyện D, tỉnh Long An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ 30 phút ngày 07 tháng 8 năm 2019, bị cáo Trang Nhật H không có giấy phép lái xe, điều khiển xe mô tô biển số 62S1- 004.54 lưu thông trên tỉnh lộ 823 hướng từ thị trấn Hậu Nghĩa về xã Hòa Khánh Tây, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An. Khi đến đoạn đường thuộc ấp Hóc Thơm 2, xã Hòa Khánh Tây, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An, do điều khiển xe lấn sang phần đường bên trái hướng đi (lấn tuyến) nên xe do bị cáo H điều khiển va chạm vào xe mô tô biển số 62H2- 4704, do ông Nguyễn Văn D, sinh năm 1978, hộ khẩu thường trú: ấp Hóc Thơm 2, xã Hòa Khánh Tây, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An, điều khiển lưu thông đúng tuyến ngược chiều xe của bị cáo H, gây ra tai nạn giao thông, ông D và bị cáo H bị thương tích được đưa đi cấp cứu điều trị thương tích. Sau khi vụ tai nạn giao thông xảy ra, trong lúc lực lượng Công an xã Hòa Khánh Tây, huyện Đức Hòa đang bảo vệ hiện trường chờ lực lượng Công an huyện Đức Hòa, tỉnh Long An đến khám nghiệm hiện trường thì có ông Huỳnh Văn T điều khiển xe mô tô biển số 67K4-6505 lưu thông trên tỉnh lộ 823 hướng từ thị trấn Hậu Nghĩa về xã Hòa Khánh Tây, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An, chạy đến va chạm vào xe mô tô biển số 62H2- 4704 đã ngã tại hiện trường dẫn đến xe mô tô biển số 67K4-6505 và ông T té ngã xuống đường. Hậu quả: hỏng nhẹ các xe mô tô biển số 62S1- 004.54, 62H2- 4704, 67K4-6505, bị cáo Trang Nhật H và ông Huỳnh Văn T bị thương tích nhẹ sau đó hồi phục sức khỏe; ông Nguyễn Văn D tử vong vào ngày 08 tháng 8 năm 2019 tại Bệnh viện Chợ Rẫy, thành phố Hồ Chí Minh. Quá trình làm việc với cơ quan điều tra, bị cáo Trang Nhật H thừa nhận lỗi hoàn toàn do bản thân bị cáo H gây ra, dẫn đến gây hậu quả nghiêm trọng.

Kết quả khám nghiệm hiện trường: các dấu vết và phương tiện tại hiện trường còn nguyên vẹn. Đoạn đường nơi xảy ra tai nạn là đường thẳng, mặt đường rải nhựa bằng phẳng, rộng 6m, có vạch sơn không liền nét ở giữa chia mặt đường thành hai chiều xe chạy. Quá trình khám nghiệm chọn điểm mốc cố định là góc nhà bên phải nhà số 099 thuộc ấp Hóc Thơm 2, xã Hòa Khánh Tây, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An nằm trong lề phải theo hướng từ xã Hòa Khánh Tây về thị trấn Hậu Nghĩa, huyện Đức Hòa. Chọn lề đường bên phải theo hướng từ xã Hòa Khánh Tây về thị trấn Hậu Nghĩa, huyện Đức Hòa làm lề chuẩn để đo các dấu vết, phương tiện.

Vị trí vết cày (1) không liên tục trên mặt đường, dài 2m, có chiều hướng từ xã Hòa Khánh Tây về thị trấn Hậu Nghĩa, huyện Đức Hòa, đầu vết cày đo vào lề chuẩn 3m, cuối vết cày nằm dưới gác chân trước bên trái xe mô tô biển số 62H2-4704. Vị trí xe mô tô biển số 62H2-4704 (2) ngã nghiêng sang trái trên mặt đường, đầu xe hướng về thị trấn Hậu Nghĩa. Tâm trục bánh xe trước và tâm trục bánh xe sau lần lượt đo vào lề chuẩn là 3,8m và 3,8m. Tâm trục bánh xe trước đo đến điểm mốc cố định là 30,8m.

Vị trí vết máu màu đỏ trên mặt đường (3) không rõ hình dạng, kích thước 1m x 0,6m. Tâm vết máu đo vào lề chuẩn 3,9m và đo đến tâm trục bánh sau xe mô tô biển số 62H2-4704 là 01m.

Vị trí vết cày (4) không liên tục trên mặt đường, dài 5,7m, có chiều hướng từ thị trấn Hậu Nghĩa về xã Hòa Khánh Tây, huyện Đức Hòa. Đầu vết cày đo vào lề chuẩn 1,6m, cuối vết cày nằm dưới gác chân trước bên trái xe mô tô biển số 62S1-004.54. Vị trí xe mô tô biển số 62S1-004.54 (5) ngã nghiêng sang trái tại lề đường chuẩn, đầu xe hướng về bến phà Trà Cú, xã Hòa Khánh Tây, hơi lệch ra vạch sơn không liền nét giữa đường. Tâm trục bánh trước đo vào lề chuẩn 0,5m, tâm trục bánh sau đo ngược vào lề chuẩn 0,4m.

Vị trí xe mô tô biển số 67K4-6505 (6) ngã nghiêng sang phải trên mặt đường, đầu xe hướng về thị trấn Hậu Nghĩa, hơi lệch vào lề chuẩn. Tâm trục bánh xe trước, tâm trục bánh xe sau đo vào lề chuẩn là 3m và 3,5m. Tâm trục bánh xe trước đo đến đầu vết cày (1) là 3,7m, tâm trục bánh xe sau đo đến đầu vết cày (4) là 2m.

Kết quả khám nghiệm xe:

- Xe mô tô biển số 62H2-4704: đầu đèn chiếu sáng bể rời khỏi xe, mặt nạ trước bị bể, đầu chấn bùm bị bể, tay cầm lái bên phải gãy rời khỏi xe, yếm chắn gió bên phải bể rời khỏi xe, gác chân trước bên trái cong hướng lên trên, gác chân trước bên phải gãy rời khỏi xe, cần thắng chân cong về phía sau.

- Xe mô tô biển số 62S1-004.54: đầu tay cầm lái bên trái bị mài mòn, mũ đầu xe bên trái bị mài mòn, mặt nạ trước bị bể, yếm chắn gió bên phải bể rời khỏi xe, cần thắng chân cong về phía sau, gác chân trước bên phải cong về phía sau, cục cao su bể rời khỏi xe.

- Xe mô tô biển số 67K4-6505: giảm sóc trước và bánh trước gãy rời khỏi

xe, mũ bảo vệ hai bên phuộc trước bị bể, chấn bunn trước gãy rời khỏi xe, mặt nạ trước bị bể, đầu đèn chiếu sáng bị mài mòn.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 1037/TT.19 ngày 09/9/2019 của Trung tâm pháp y – Sở y tế thành phố Hồ Chí Minh kết luận nguyên nhân chết của ông Nguyễn Văn D là do đa chấn thương

Tại Bản án hình sự sơ thẩm 40/2020/HS-ST Ngày 05 tháng 5 năm 2020 của Toà án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An đã xử:

Tuyên bố bị cáo Trang Nhật H phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017);

Xử phạt: Bị cáo Trang Nhật H 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày thi hành án.

Bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí, quyền và thời hạn kháng cáo đối với những người tham gia tố tụng.

Ngày 11/5/2020, bị cáo Trang Nhật H kháng cáo xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Trang Nhật H thừa nhận đã thực hiện hành vi đúng như bản án sơ thẩm đã xử, bị cáo xác định bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” là đúng, không oan. Bị cáo kháng cáo xin được hưởng án treo. Bị cáo có cung cấp thêm hoàn cảnh gia đình gặp khó khăn, bị cáo là lao động chính, mẹ bị bệnh tim có xác nhận của chính quyền địa phương, đại diện gia đình bị hại làm đơn xin miễn trách nhiệm hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An phát biểu quan điểm có nội dung:

Về tố tụng: Bị cáo Trang Nhật H kháng cáo trong thời hạn theo quy định của pháp luật nên Tòa án nhân dân tỉnh Long An thụ lý vụ án giải quyết theo thủ tục phúc thẩm là có căn cứ.

Về nội dung: Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm thống nhất với lời khai tại phiên tòa sơ thẩm phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã đủ cơ sở kết luận bị cáo phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự nên Tòa án sơ thẩm xét xử đối với bị cáo về tội danh và điều luật này là đúng, không oan.

Khi xét xử Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo như bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả; Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; Bị cáo là lao động chính trong gia đình, hoàn cảnh gia đình khó khăn, đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản

1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 và áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo 02 năm tù là tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo gây ra.

Bị cáo kháng cáo xin hưởng án treo: Bị cáo có cung cấp tình tiết giảm nhẹ là hoàn cảnh gia đình khó khăn, mẹ bị bệnh tim, bị cáo là lao động chính. Đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự. Xét thấy các tình tiết giảm nhẹ trên cấp sơ thẩm đã áp dụng và mức hình phạt Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng là tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo do đó không chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 40/2020/HS-ST Ngày 05 tháng 5 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Bị cáo Trang Nhật H kháng cáo trong thời hạn theo quy định của pháp luật nên Tòa án nhân dân tỉnh Long An thụ lý vụ án giải quyết theo thủ tục phúc thẩm là có căn cứ.

[2] Về nội dung: Vào khoảng 20 giờ 30 phút ngày 07/8/2019, trên tỉnh lộ 823 thuộc ấp Hóc Thơm 2, xã Hòa Khánh Tây, huyện Đức Hoà, tỉnh Long An, bị cáo Trang Nhật H, không có giấy phép lái xe có hành vi điều khiển xe mô tô biển số 62S1-00454 dung tích xi – lanh 109cm³ lưu thông theo hướng từ thị trấn Hậu Nghĩa về xã Hòa Khánh Tây, huyện Đức Hoà, tỉnh Long An, lấn sang phần đường bên trái (lấn tuyến) va chạm vào xe mô tô biển số 62H2-4704 do ông Nguyễn Văn D điều khiển lưu thông đúng tuyến ngược chiều xe của bị cáo H gây ra tai nạn giao thông. Hậu quả ông Nguyễn Văn D tử vong. Hành vi điều khiển xe mô tô của bị cáo Trang Nhật H vi phạm khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ, gây thiệt hại cho tính mạng của ông Nguyễn Văn D

Hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo Điều 260 Bộ luật hình sự, do bị cáo điều khiển phương tiện giao thông không có giấy phép lái xe là tình tiết định khung tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm a, khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự do đó Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo theo tội danh và điều luật trên là có căn cứ, đúng pháp luật, không oan.

[3] Xét kháng cáo của các bị cáo xin được hưởng án treo:

Khi xét xử Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo như trong suốt quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo thành khẩn khai báo,

ăn năn hối cải; Bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả cho bị hại; Bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự; Bị cáo là lao động chính trong gia đình, hoàn cảnh gia đình khó khăn, đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự và áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự. Tuyên phạt bị cáo 02 (hai) năm tù là tương xứng với hành vi bị cáo gây ra.

Bị cáo kháng cáo cung cấp đơn xác nhận của chính quyền địa phương hiện hoàn cảnh gia đình gặp khó khăn, bị cáo là lao động chính, mẹ bị bệnh tim và có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự của gia đình bị hại.

Xét thấy những tình tiết giảm nhẹ trên đã được Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng, bị cáo không cung cấp những tình tiết giảm nhẹ nào mới ngoài những tình tiết giảm nhẹ mà cấp sơ thẩm đã áp dụng nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

Do đó áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trang Nhật H. Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 40/2020/HS-ST Ngày 05 tháng 5 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An như đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa.

[4] Về án phí: Bị cáo Trang Nhật H phải chịu án phí hình sự phúc thẩm do kháng cáo không được chấp nhận.

Các khoản khác của án sơ thẩm không kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm có hiệu lực pháp luật thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trang Nhật H giữ nguyên bản án Hình sự sơ thẩm số 40/2020/HS-ST Ngày 05 tháng 5 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An.

2. Tuyên bố bị cáo Trang Nhật H phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt: Bị cáo Trang Nhật H **02 (hai) năm** tù. Thời hạn tù tính từ ngày thi hành án.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

- Bị cáo Trang Nhật H phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các khoản khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TANDCC tại TP.HCM (1);
- VKSNDCC tại TP.HCM (1);
- VKSND tỉnh Long An (1);
- STP tỉnh Long An (1);
- TAND huyện (2);
- VKSND huyện (1);
- Chi cục THADS huyện (1);
- Bị cáo (1);
- Lưu HS, AV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Dương Ngọc Thành